

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 181/2021/HSST
Ngày: 18/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thu Th1ận

- *Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Phạm Lành.
2. Ông Trần Xuân Viên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Th1 Trang– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 187/2021/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Hà Văn T, sinh ngày 09/9/1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu Thường trú và chỗ ở: Tổ 23, phường PĐP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Hà Văn Kh, sinh năm 1963, con bà: Đinh Thị Ng, sinh năm 1972; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2021 đến nay

(Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 23, phường PĐP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

2. Chị Trần Thị Minh Th, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 23, phường PĐP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; *(Có đơn*

xin xét xử vắng mặt)

3. Anh Lê Minh H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 23, phường PDP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

4. Chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ 23, phường PDP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

5. Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV ML Thái Nguyên.

Địa chỉ: Km 10 đường 3/2 Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Công L, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ 23, phường PDP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Đinh Thị Ng, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ 23, phường PDP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt tại phiên tòa)*

Người làm chứng: Chị Dương Lệ B, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 23, phường PDP, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; *(vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 12/02/2021 sau khi sử dụng ma túy đá tại nhà riêng, Hà Văn T đi bộ sang các nhà hàng xóm chúc tết, uống rượu sau đó về nhà ngủ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày T ngủ dậy và bị ảo giác nên đi ra khu vực phía sau nhà anh Phạm Công L (Sinh năm 1989, trú tại: Tổ 23, phường PDP, thành phố TN) nhặt 1/2 viên gạch xây màu đỏ ném vỡ ô kính có kích thước (44 x 33)cm trên cánh cửa sổ bếp của nhà anh L. Anh L đi ra hỏi lý do vì sao ném vỡ kính nhà anh thì T nói thích ném. Sau đó, T tiếp tục nhặt 02 nửa viên gạch xây màu đỏ cầm trên hai tay, đi ra phía trước cổng nhà anh Nguyễn Đức A (Sinh năm 1990, trú tại: Tổ 23, phường PDP, thành phố TN) đứng rồi đi đến vị trí xe ô tô nhãn hiệu Kia **Cerato màu đen, biển kiểm soát: 20A – 293.52** của anh Đức A, dùng tay phải cầm nửa viên gạch đập 01 phát vào kính chắn gió phía sau của xe tạo nên vết rạn nứt, vỡ kính có kích thước (1,22 x 0,76)m, tiếp đó T cầm nửa viên gạch lần lượt đập vào kính chắn gió phía sau **xe**

ô tô nhãn hiệu Kia Morning màu đỏ, biển kiểm soát: 20A – 027.14 của chị Trần Thị Minh Th (Sinh năm 1989, trú tại tổ 23, phường PDP, thành phố TN), tạo nên vết rạn nứt, vỡ kính chắn có kích Thớc (1,45 x 0,48)m; xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning màu bạc, biển kiểm soát: 20A – 274.88 của anh Lê Minh H (Sinh năm 1983, trú tại: trú tại tổ 23, phường PDP, thành phố TN), tạo nên vết rạn nứt, vỡ kính chắn có kích Thớc (1,2 x 0,45)m; xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning màu nâu, biển kiểm soát: 20A – 242.89 của chị Nguyễn Thị Th1 (Sinh năm 1981, trú tại tổ 23, phường PDP, thành phố TN), tạo nên vết rạn nứt, vỡ kính chắn có kích Thớc (1,15 x 0,45)m và xe ô tô taxi MLnhãn hiệu Hyundai i10 màu xanh, biển kiểm soát: 20A – 152.10 của Công ty TNHH MTV MLThái Nguyên do anh Phạm Công L (Sinh năm 1989, trú tại tổ 23, phường PDP, thành phố TN) quản lý, tạo nên vết rạn nứt, vỡ kính chắn có kích Thớc (1,3 x 0,48)m. Sau khi đập vỡ 05 chiếc kính chắn gió phía sau của 05 chiếc xe ô tô trên T đi về nhà.

Cùng ngày anh Phạm Công L, anh Nguyễn Đức A, anh Lê Minh H, chị Nguyễn Thị Th1, chị Trần Thị Minh Th có đơn trình báo Công an thành phố Thái Nguyên xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53a ngày 20/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô, biển kiểm soát: 20A- 293.52 là 3.300.000 đồng; xe ô tô, biển kiểm soát: 20A- 027.14 là 2.400.000 đồng; Xe ô tô, biển kiểm soát: 20A- 274.88 là 2.400.000 đồng. Xe ô tô, biển kiểm soát: 20A- 242.89 là 2.400.000 đồng; xe ô tô, biển kiểm soát: 20A- 152.10 là 2.500.000 đồng; 02 ô cửa kính của cánh cửa sổ là 80.000đồng. Tổng thiệt hại là 13.080.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Hà Văn T khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của Hà Văn T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, đơn trình báo, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản, phiếu xét nghiệm ma túy, lời khai của những người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng.

Về vật chứng: 03 nửa viên gạch có kích Thớc lần lượt là (11 x 10 x 5)cm, (11 x 9 x 4)cm , (10,5 x 9 x 7)cm. Hiện đang được lưu tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án thành phố Thái Nguyên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Hà Văn T đã tự nguyện bồi Thường cho anh Phạm Công L, anh Lê Minh H, chị Nguyễn Thị Th1, chị Trần Thị Minh Th mỗi người 1.300.000 đồng và anh Nguyễn Đức A 3.500.000

đồng. Tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh L, anh H, chị Th1, chị Th và anh Đức A không yêu cầu bị cáo bồi Thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 199/CT-VKSTPTN ngày 20/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố Hà Văn T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Đinh Thị Ng cho biết: Bà là người đã bỏ tiền ra bồi Thường thiệt hại cho các bị hại. Tuy nhiên T là con trai bà nên bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả bà số tiền trên, đồng thời cũng không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 178; Điểm b,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hà Văn T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch Th1 tiêu hủy 03 nửa viên gạch có kích Thóc lần lượt là (11 x 10 x 5)cm, (11 x 9 x 4)cm , (10,5 x 9 x 7)cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố là không oan, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cho bị cáo nói lời sau cùng nhưng bị cáo từ chối thực hiện quyền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố

Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập lệ nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và điểm a khoản 1 Điều 297 bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã Th1 thập được có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của các bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan lời khai của người làm chứng, vật chứng Th1 giữ, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12/02/2021 tại khu vực tổ 23 phường PĐP, thành phố TN, sau khi sử dụng ma túy, Hà Văn T bị ảo giác nên đã nhặt ½ viên gạch xây ném vỡ 02 ô kính ở cánh cửa sổ bếp nhà anh Phạm Công L, gây thiệt hại 80.000 đồng. Tiếp đó T nhặt 02 nửa viên gạch xây cầm trên hai tay lần lượt đập vào 05 kính chắn gió phía sau của 05 chiếc xe ô tô, gồm: Xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato, biển kiểm soát: 20A – 293.52 của anh Nguyễn Đức Anh, gây thiệt hại 3.300.000 đồng; xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát: 20A – 027.14 của chị Trần Thị Minh Th, gây thiệt hại 2.400.000 đồng; xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát: 20A – 274.88, của anh Lê Minh H, gây thiệt hại 2.400.000 đồng; xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát: 20A – 242.89 của chị Nguyễn Thị Th1, gây thiệt hại 2.400.000 đồng và xe ô tô nhãn hiệu Hyundai J10, biển kiểm soát: 20A – 152.10 của công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV MLdo anh Phạm Công L quản lý, gây thiệt hại 2.500.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại tài sản là 13.080.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“ 1.Người nào.....cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng...,thì bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng

đến 03 năm”.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần được xử lý tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng thời đã tự nguyện bồi Thờng, khắc phục thiệt hại tài sản cho các bị hại. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi bị cáo gây ra không phải là hành động bột phát, tức thời thiếu suy nghĩ, mà xuất phát từ hậu quả của việc bị cáo sử dụng ma túy đá gây ảo giác, là do bị cáo tự làm hạn chế khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của mình. Do vậy, nếu để bị cáo ngoài xã hội sẽ không chỉ gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây thiệt hại về tài sản mà còn có thể xảy ra những hậu quả đau lòng với con người, như đã từng xảy ra trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nói riêng và cả nước nói chung.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đủ để bị cáo đoạn tuyệt với ma túy, đồng thời mới đủ sức rắn đê, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Mức án như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa, bị cáo khai không có tài sản riêng, Th1 nhập không ổn định lại là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Cần tịch Th1 tiêu hủy 03 nửa viên gạch có kích Thớc lần lượt là (11 x 10 x 5)cm, (11 x 9 x 4)cm , (10,5 x 9 x 7)cm.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo (Mẹ bị cáo) đã tự nguyện bồi thường cho anh L, anh H, chị Th1, chị Th mỗi người 1.300.000 đồng và anh Đức A

3.500.000 đồng. Do vậy, tại cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh L, anh H, chị Th1, chị Th và anh Đức A không yêu cầu bị cáo bồi Thường gì khác. Tại phiên tòa bà Ng không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã bồi Thường cho các bị hại do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10].Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178; Điểm b,i,s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1.Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2021.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo

2.Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch Th1 tiêu hủy:

- 01 phong bì được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của các bên có liên quan là Nguyễn T Anh, Nguyễn Hữu Hùng, Trần Quang Hiên, Nguyễn Đức Anh, Phạm Quang L, Nguyễn Thị Th1, Phạm Thị Thanh, Lê Minh H và có dấu đỏ hình tròn của cơ quan CSĐT- Công an thành phố Thái Nguyên, mặt trên có ghi “01 (một) viên gạch, kích Thớc 10,5 x 9 x 7cm” .

- 01 phong bì được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của các bên có liên quan là Nguyễn T Anh, Nguyễn Hữu Hùng, Trần Quang Hiên, Nguyễn Đức Anh, Phạm Quang L, Nguyễn Thị Th1, Phạm Thị Thanh, Lê Minh H và có dấu đỏ hình tròn của cơ quan CSĐT- Công an thành phố Thái Nguyên mặt trên có ghi “01 (một) viên gạch, kích Thước 11 x 10 x 5cm”.

- 01 phong bì được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của các bên có liên quan là Nguyễn T Anh, Nguyễn Hữu Hùng, Trần Quang Hiên,

Nguyễn Đức Anh, Phạm Quang L, Nguyễn Thị Th1, Phạm Thị Thanh, Lê Minh H và có dấu đỏ hình tròn của cơ quan CSĐT- Công an thành phố Thái Nguyên mặt trên có ghi “01 (một) viên gạch, kích Thớc 11 x 9 x 4cm”.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, Th1 nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ng sách Nhà nước .

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Th1 Th1ận